

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG NĂNG
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 52/2019/HS-ST

Ngày 09-9-2019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG NĂNG, TỈNH ĐẮK LẮK**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Trần Cảnh Toàn**.

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông **Bùi Văn Liên** và ông **Nguyễn Văn Lam**.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Oanh Hương** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa:* Ông **Nguyễn Khắc Dương** - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 53/2019/TLST-HS ngày 07/8/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2019/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 8 năm 2019, đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Nông Văn T** – sinh năm 1966, tại tỉnh Cao Bằng; Nơi cư trú: thôn T – xã E – huyện K – tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 1/12; Dân tộc: Nùng; Con ông: **Nông Văn H** (đã chết) và bà **Hoàng Thị H** (**Hoàng Thị H1**, **Hoàng Thị H2**) – sinh năm 1939, hiện đang trú tại: thôn T – xã E - huyện K – tỉnh Đắk Lắk; Vợ: **Hoàng Thị V** (**Hoàng Thị H3**) - sinh năm 1966. Có 04 con, con lớn nhất sinh năm 1987, con nhỏ nhất sinh năm 1998; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 01/7/2008, Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã xử phạt 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tại Bản án số 97/2008/HSST. Bị bắt, tạm giam từ ngày 16/4/2019 đến nay. Bị cáo có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. **Hoàng Thị V** – sinh năm 1966, địa chỉ: thôn T – xã E – huyện K – tỉnh Đắk Lắk. Có mặt.

2. **Nguyễn Văn V**, địa chỉ: thôn T – xã E – huyện K – tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

3. **Hoàng Thị H**, địa chỉ: thôn T – xã E – huyện K – tỉnh Đắk Lắk. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 16 giờ 00 phút, ngày 16/4/2019, **Nông Văn T** đi bộ và đón xe của người đi đường đến trung tâm xã C, huyện K mua 01 gói Heroine của một người không rõ nhân thân, lai lịch với số tiền là 300.000 đồng. Mua xong, T bỏ gói Heroine vào túi áo khoác bên trái đang mặc trên người rồi đón xe về lại xã E. Khi về đến đoạn đường thuộc

thôn T, xã E thì T xuống xe để đi bộ về nhà, T đi được một đoạn thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Năng phát hiện, bắt quả tang, thu giữ trong túi áo khoác bên trái của T 01 gói ni lông màu đen, bên trong chứa chất rắn màu trắng.

Theo kết luận giám định số 314/GĐMT-PC09 ngày 19/4/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Chất rắn màu trắng đựng trong 01 gói ni lông màu đen được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,4992 gam, loại Heroine.

Cáo trạng số 59/CT-VKS ngày 07/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng đã truy tố Nông Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa, bị cáo Nông Văn T đã khai nhận hành vi như nội dung Cáo trạng đã công bố và thừa nhận Cáo trạng đã truy tố đúng người, đúng tội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng giữ nguyên quyết định như Cáo trạng đã truy tố. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất của vụ án, chứng minh hành vi phạm tội cũng cũng như nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS để xử phạt Nông Văn T từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS tịch thu để tiêu hủy số lượng 0,4676gam Heroine còn lại sau giám định.

Bị cáo Nông Văn T không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, bị cáo xin được xem xét để giảm nhẹ mức hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Về hành vi, các quyết định tố tụng của Điều tra viên, của Cơ quan điều tra Công an huyện Krông Năng và Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự (BLTTHS). Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp các tài liệu, chứng cứ có lưu trong hồ sơ vụ án. Đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 16 giờ 00 phút, ngày 16/4/2019 tại thôn T – xã E – huyện K – tỉnh Đắk Lắk, Nông Văn T đã bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Năng phát hiện và bắt quả tang, thu giữ trong túi áo khoác bên trái của T 01 gói ni lông màu đen, bên trong chứa 0,4992 gam Heroine.

[3] Cáo trạng số 59/CT-VKS ngày 07/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng đã truy tố Nông Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại

điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

... ”.

[4] Bị cáo là công dân đã trưởng thành và nhận thức được chất ma túy nói chung và Heroine nói riêng đã và đang bị Nhà nước nghiêm cấm mọi hành vi tàng trữ, vận chuyển, mua bán... trái phép. Hành vi của bị cáo không những đã vi phạm vào chế độ quản lý của Nhà nước về chất ma túy, mà còn làm mất trật tự, trị an của địa phương. Bị cáo phải biết rằng Heroine là một trong những chất ma túy nếu sử dụng trái phép thì sẽ gây ra những hậu quả rất lớn cho sức khỏe, tinh thần cho bản thân cũng như hậu quả xấu cho xã hội. Do ý thức coi thường pháp luật, chỉ vì muốn có ma túy để sử dụng cho bản thân nên Nông Văn T đã có hành vi cất giấu trong người số lượng 0,4992 gam Heroine.

[5] Về nhân thân của bị cáo: Ngày 01/7/2008, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã xử phạt 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Bị cáo không coi đó là bài học cho bản thân nhưng lại tiếp tục phạm tội.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội, là dân tộc thiểu số và học vấn thấp nên sự nhận thức và hiểu biết pháp luật có phần hạn chế. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS, cần xem xét, vận dụng cho bị cáo nhằm thể hiện chính sách khoan hồng cũng như tính nhân đạo của pháp luật nhà nước.

[7] Xét nhân thân của bị cáo cũng như tính chất và mức độ tội phạm thì thấy cần cách ly bị cáo một thời gian, nhằm giáo dục riêng cũng như răn đe phòng ngừa chung.

[8] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS và điểm c khoản 2 Điều 106 của BLTTHS. Tịch thu để tiêu hủy 0,4676 gam Heroine còn lại sau giám định.

[9] Đối với người đã bán Heroine cho Nông Văn T, do không xác định được nhân thân, lai lịch nên chưa có căn cứ để xử lý.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nông Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của BLHS.

Xử phạt: Nông Văn T 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 16/4/2019.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS và điểm c khoản 2 Điều 106 của BLTTHS. Tịch thu để tiêu hủy 0,4676 gam Heroine.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Nông Văn T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn luật định là 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Krông Năng;
- Công an huyện Krông Năng;
- THADS huyện Krông Năng;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA, VPTA.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

TRẦN CẢNH TOÀN